

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Đại cương về công nghệ tài chính (Fintech)		
Mã học phần:	71FINC40223	Số tin chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	233_71FINC40223_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày ...**

Cách thức nộp bài phần tự luận: SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường
-------------	--------------	--------------------	--	----------------	----------------	----------------------

						mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 2	Phân tích được cách vận hành một hợp đồng thông minh cũng như các ứng dụng phi tập trung, công nghệ cho vay thay thế, P2P, đánh giá được tác động của chúng đối với mô hình ngân hàng truyền thống.		70	Từ 1 đến 20	7	PI 3.2
CLO 3	Vận dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá và đưa ra kết luận hợp lý về các vấn đề thực tiễn.		20	Tự luận	2	PI 5.3
CLO 6	Ý thức tuân thủ luật pháp, thể hiện sự hiểu biết và đánh giá cao các ý nghĩa đạo đức trong các quyết định.		10	Tự luận	1	PI 9.3

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi**PHẦN TRẮC NGHIỆM (20 câu hỏi – 0.35 điểm/câu)****Câu 1**

Công nghệ chuỗi khối (Blockchain) là gì?

- A. Công nghệ sổ cái phi tập trung và phân tán để ghi lại các giao dịch trên nhiều máy tính
- B. Một loại ngôn ngữ lập trình được sử dụng để phát triển web
- C. Một loại tiền kỹ thuật số tương tự Bitcoin
- D. Nền tảng mạng xã hội dành cho việc theo dõi Bitcoin

ANSWER: A

Câu 2

Internet of Things (Internet vạn vật) là gì?

- A. Một hệ sinh thái gồm các thiết bị được kết nối với nhau để giao tiếp và trao đổi dữ liệu qua Internet
- B. Nền tảng truyền thông xã hội để kết nối với bạn bè và gia đình
- C. Một loại công nghệ thực tế ảo để chơi game
- D. Một loại tiền điện tử mới cho các giao dịch trực tuyến

ANSWER: A

Câu 3

Crowdfunding là gì?

- A. Hình thức huy động vốn từ cộng đồng
- B. Hình thức huy động vốn từ các tổ chức tài chính
- C. Hình thức huy động vốn từ các ngân hàng
- D. Hình thức huy động vốn từ cộng đồng và tổ chức tài chính

ANSWER: A

Câu 4

Điện toán đám mây (Cloud Computing) là gì?

- A. Công nghệ cho phép người dùng truy cập và lưu trữ dữ liệu và ứng dụng qua Internet
- B. Công nghệ dự báo thời tiết được các nhà khí tượng học sử dụng
- C. Phương pháp lưu trữ dữ liệu trên máy chủ vật lý trong khuôn viên của công ty
- D. Một loại nền tảng giúp con người trải nghiệm không gian ảo

ANSWER: A

Câu 5

Chọn phát biểu đúng về giao diện lập trình ứng dụng API?

- A. Tạo điều kiện chia sẻ và tích hợp dữ liệu với các ứng dụng của bên thứ ba
- B. Một loại ngôn ngữ lập trình được sử dụng để phát triển web
- C. Một ứng dụng cho phép người dùng chỉnh sửa ảnh và video
- D. Nền tảng truyền thông xã hội để chia sẻ thông tin cập nhật cá nhân và hình ảnh

ANSWER: A

Câu 6

Mối quan hệ giữa quy định và đổi mới Fintech có thể được tóm tắt như thế nào?

- A. Quy định có xu hướng làm giảm sự đổi mới trong nỗ lực đảm bảo thị trường FinTech an toàn hơn
- B. FinTech không có quy định thì không thể đổi mới
- C. Sự can thiệp và quản lý lớn hơn của chính phủ có xu hướng tăng cường đổi mới FinTech
- D. Quy định có xu hướng làm cho thị trường FinTech trở nên rủi ro hơn, từ đó gây tổn hại cho sự đổi mới

ANSWER: A

Câu 7

Deep learning gần đây được nhắc đến rất nhiều như một xu hướng thời thượng. Vì sao nó lại trở nên được chú ý đến như vậy?

- A. Deep learning khai thác được Big Data cùng với độ chính xác cao trên tập dữ liệu ảnh và tín hiệu số có thể lên đến 95%
- B. Deep learning chỉ là một phương pháp nằm trong hướng giải quyết học có giám sát của Machine learning
- C. Deep learning sẽ không cho thấy quá trình suy luận diễn ra như thế nào vì đây là black-box method, ta chỉ được input và output
- D. Đây là một cách để kêu gọi vốn đầu tư cũng như kéo mọi người quan tâm nhiều hơn đến nghiên cứu

ANSWER: A

Câu 8

Những sai lệch (bias) trong thuật toán học máy không giám sát có thể tác động như thế nào đến tiêu chí giới tính ở các vị trí cấp cao?

- A. Sự thiên vị trong dữ liệu được sử dụng để đào tạo các thuật toán không được giám sát có thể dẫn đến việc các ứng viên nữ nhận được ít vị trí tuyển dụng cấp cao hơn các ứng viên nam
- B. Dữ liệu có tính thiên vị giới tính sử dụng trong học máy không giám sát không ảnh hưởng gì đến các vị trí tuyển dụng liên quan đến giới tính.
- C. Đại diện giới tính ở các vị trí cấp cao chỉ được xác định bởi trình độ và kinh nghiệm cá nhân
- D. Các thuật toán học máy không giám sát ưu tiên đa dạng giới tính trong quy trình tuyển dụng cấp cao

ANSWER: A

Câu 9

Blockchain bảo mật nhờ mô hình toán học nào sau đây?

- A. Mô hình toán học về hành vi và ra quyết định
- B. Mô hình toán học về logic
- C. Mô hình toán học về thống kê số liệu
- D. Mô hình toán học về xử lý số liệu có sẵn

ANSWER: A

Câu 10

Hợp đồng thông minh có gì khác với hợp đồng truyền thống?

- A. Không thể thay đổi hợp đồng và không có bên trung gian xen vào
- B. Dễ dàng thay đổi hợp đồng
- C. Bảo mật chặt chẽ giữa ba bên

D. Không thể thay đổi hợp đồng

ANSWER: A

Câu 11

Blockchain của Bitcoin dùng thuật toán đồng thuận nào để trao phần thưởng cho thợ đào (miner)?

A. Bằng chứng công việc

B. Bằng chứng cổ phần

C. Bằng chứng hoạt động

D. Bằng chứng dung lượng

ANSWER: A

Câu 12

Đâu KHÔNG phải là một ví dụ về AI?

A. Hợp đồng thông minh Ethereum

B. Trợ lý Siri

C. Trợ lý Watson

D. Robot Sophia

ANSWER: A

Câu 13

Người và máy được kết nối với nhau bằng điều gì?

A. Quá trình xử lý ngôn ngữ tự nhiên

B. Quá trình xử lý tín hiệu nhiều

C. Quá trình xử lý sóng cao tần

D. Quá trình xử lý sóng hạ tần

ANSWER: A

Câu 14

Đặc điểm sau đây đảm bảo dữ liệu không thể bị thay đổi bởi bất kỳ nút (node) nào trong mạng lưới Blockchain?

A. Niêm phong mã hóa

B. Phân tán

C. Cập nhật dữ liệu theo trình tự thời gian

D. Số hóa dữ liệu

ANSWER: A

Câu 15

Giao dịch đầu tiên sử dụng Bitcoin để mua một mặt hàng đời thực là mặt hàng nào?

A. Pizza

B. USB

C. Laptop

D. Coffee

ANSWER: A

Câu 16

Các sản phẩm của của tài chính thay thế bao gồm?

- A. Gọi vốn từ cộng đồng, cho vay ngang hàng, quỹ đầu tư thiên thần
- B. Gọi vốn từ cộng đồng, cho vay ngang hàng, tín dụng ngân hàng
- C. Gọi vốn từ cộng đồng, cho vay ngang hàng
- D. Quỹ đầu tư thiên thần, cho vay ngang hàng

ANSWER: A

Câu 17

NFT -Một ứng dụng của Blockchain là viết tắt của

- A. Non-Fungible Token
- B. New Financial Technology
- C. National Financial Transaction
- D. Nonprofit Foundation Trust

ANSWER: A

Câu 18

Thuật ngữ nào sau đây có nghĩa là đại diện kỹ thuật số của một đơn vị quyền sở hữu trong Blockchain?

- A. Token
- B. Digital key
- C. Virtual asset
- D. Electronic passwords

ANSWER: A

Câu 19

Nhận định nào là xu hướng chính về mối quan hệ giữa công ty Fintech và ngân hàng truyền thống?

- A. Hợp tác cùng phát triển
- B. Hợp tác để thâm tóm
- C. Cạnh tranh trực tiếp, không hợp tác
- D. Cạnh tranh gián tiếp, không hợp tác

ANSWER: A

Câu 20

Mối quan hệ giữa ví điện tử (E wallet) và cổng thanh toán (Payment gateway) là gì?

- A. Ví điện tử lưu trữ tiền kỹ thuật số cho các giao dịch trong tương lai, trong khi cổng thanh toán xử lý việc thanh toán trực tuyến
- B. Ví điện tử là thiết bị vật lý dùng để lưu trữ tiền mặt, còn cổng thanh toán là ứng dụng phần mềm cho các giao dịch trực tuyến
- C. Ví điện tử và cổng thanh toán có cùng chức năng trong việc hỗ trợ thanh toán kỹ thuật số
- D. Ví điện tử được sử dụng để mua hàng tại cửa hàng, trong khi cổng thanh toán được sử dụng cho các giao dịch trực tuyến

ANSWER: A

PHÂN TỰ LUẬN: 3 điểm

Bạn hãy trình bày ứng dụng Fintech trong 4 lĩnh vực cụ thể trên thực tế (1 điểm). Và theo bạn vì sao lĩnh vực Fintech lại gặp khó khăn trong việc ban hành luật lệ? Giải thích cụ thể (2 điểm).

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		7.0	
Câu 1 – 20	Đáp án A	0.35	
II. Tự luận		3.0	
SV trình bày ít nhất 4 ví dụ trong 4 lĩnh vực khác nhau		1.0	
SV giải thích được nguyên nhân như: Khó định nghĩa Fintech, công nghệ phát triển tốc độ quá nhanh, quy định giữa các quốc gia không đồng nhất... và đưa ví dụ hoặc giải thích cho lập luận của mình.		2.0	
Điểm tổng		10.0	

Người duyệt đề


Nguyễn Ngọc Chánh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2024

Giảng viên ra đề


TS. Trầm Bích Lộc